

Số: 155/2023/QĐST-HNGĐ

PL, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 200/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc T – sinh năm 1984

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm B 1, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Chu Thị V – sinh năm 1986

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm B 1, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Ngọc T và chị Chu Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Anh Phạm Ngọc T và chị Chu Thị V thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Ngọc G, sinh ngày 27/10/2010 và Phạm Ngọc D, sinh ngày 21/01/2016.

Vợ chồng thống nhất, anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung Phạm Ngọc G, sinh ngày 27/10/2010 và Phạm Ngọc D, sinh ngày 21/01/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh T

và chị V đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị V có quyền đi lại thăm non con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Phạm Ngọc T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004450 ngày 08/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Anh T được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PL,
- Cục THADS huyện PL,
- TAND tỉnh Thái Nguyên,
- Các đương sự;
- UBND xã, TT,
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam

